

Bắc Giang, ngày 30 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật số: 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đầu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc,

Hội đồng quản trị Công ty xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

(Có báo cáo nội dung sửa đổi, bổ sung và bản dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty sau sửa đổi, bổ sung kèm theo)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, HĐQT.



Nguyễn Văn Thiệu

Báo cáo sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

S TT	QUY HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021 (chữ in đậm là nội dung đề nghị bỏ)	QUY HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022 (chữ in nghiêng đậm là nội dung sửa đổi, bổ sung)	Cơ sở căn cứ
1	Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:	Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:	
	<p>Điều 18. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>14. Trường hợp Chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p>Điều 18. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>14. Trường hợp Chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị <i>tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký</i> và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. <i>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật liên quan.</i></p>	<p>Theo khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022</p>
	<p>Điều 27. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Công ty con</p> <p>1. Quyết định việc góp vốn, chuyển nhượng vốn của Công ty đầu tư tại Công ty con; thực hiện các quyền của cổ đông, thành viên góp vốn theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty con; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn mà Công ty đã góp vào Công ty con.</p> <p>2. Chỉ định Người đại diện để thực hiện các quyền của cổ đông, thành viên góp vốn; miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Người đại diện; quyết định lương, thưởng, phụ cấp và các lợi ích khác của Người đại diện; đánh giá đối với Người đại diện. Kiểm tra, giám sát Công ty con theo quy định của pháp luật.</p>		<p>Do Công ty đã thoái vốn tại Công ty con</p>

3. Yêu cầu Người đại diện thực hiện các nội dung đã được giao quy định tại Khoản 4 Điều này báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình đầu tư, tài chính, hiệu quả sử dụng vốn của Công ty, kết quả kinh doanh của Công ty con.

4. Sau khi Người đại diện đã báo cáo và được sự chấp thuận của HĐQT Công ty, Công ty giao nhiệm vụ cho Người đại diện quyết định biểu quyết các nội dung sau của Công ty con:

a. Mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, giải thể và yêu cầu phá sản doanh nghiệp;

b. Điều lệ, sửa đổi và bổ sung điều lệ của doanh nghiệp;

c. Việc tăng hoặc giảm vốn điều lệ; thời điểm và phương thức huy động vốn; loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; việc mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

d. Việc đề cử đề bầu, kiến nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, xử lý vi phạm của thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT, thành viên Ban kiểm soát. Đề cử đề bổ nhiệm, kiến nghị miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Giám đốc doanh nghiệp. Thù lao, tiền lương, tiền thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc doanh nghiệp; số lượng thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Phó giám đốc doanh nghiệp;

đ. Chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của doanh nghiệp;

e. Chủ trương góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác; thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc khác; việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham

	<p>gia làm Công ty con, Công ty liên kết;</p> <p>g. Chủ trương mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% vốn điều lệ của doanh nghiệp hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ của doanh nghiệp; chủ trương vay nợ nước ngoài của doanh nghiệp;</p> <p>h. Báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức hằng năm;</p> <p>i. Chế độ tuyển dụng; chế độ thù lao, tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp.</p>		
--	--	--	--